

Bản án số: 06/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 17/12/2020

*v/v xin ly hôn, tranh chấp
nuôi con*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Bá Khiên.

2. Ông Lương Khắc Tiệp.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Thế Anh

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên
tòa:** Ông Bùi Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 Năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 53/2020/ TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXX – ST ngày 17 tháng 11 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị X, sinh năm 1994. Địa chỉ : Xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Hiện đang cư trú tại : Xóm S, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

2. Bị đơn: Anh Hà Văn H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt không có lý do.

NHẬN THẤY:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/8/2020 và bản tự khai 13/8/2020 nguyên đơn chị Bùi Thị X trình bày: Chị và anh Hà Văn H được tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Sơn Thủy (xã Phúc Sạn cũ), huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình vào ngày 15/5/2020. Sau khi kết hôn chị X đã chuyển về sống chung với gia đình nhà chồng tại Xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Quá trình sống chung với nhau thời gian đầu bình thường nhưng đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên đánh, cãi nhau. Mặc dù chị X đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh Hà Văn H không thay đổi nên cả hai vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 6/2020 cho đến nay. Chị X thấy cuộc sống vợ chồng không thể tồn tại, đời sống chung không thể kéo dài nên đã yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hà Văn H.

Về con chung hiện nay chị và anh H có 01 con chung là Hà Việt Th, sinh ngày 23/9/2012, khi ly hôn chị Bùi Thị X đề nghị được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con, chưa yêu cầu anh Hà Văn H cấp dưỡng nuôi con. Nếu con

có nguyện vọng muốn ở cùng anh Hà Văn H, thì chị X cũng tôn trọng nhưng yêu cầu được thăm con.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Bùi Thị X xin nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay chị X vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 03 tháng 9 năm 2020 bị đơn anh Hà Văn H trình bày: Về tình trạng hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng đúng như chị Bùi Thị X đã trình bày. Anh H cho rằng mâu thuẫn vợ chồng có thể khắc phục được nên anh H không đồng ý ly hôn. Về con chung có 01 con là Hà Việt Thành, sinh ngày 23/9/2012, hiện nay cháu đang học tập và sinh sống cùng anh H, nếu chị X cương quyết ly hôn thì anh Hà Văn H đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Hà Văn H chưa yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con, chị X có quyền thăm con. Về tài sản chung, nợ chung anh Hà Văn H công nhận hiện nay không có. Quá trình giải quyết vụ kiện anh Hà Văn H cương quyết không nhận các văn bản tố tụng. Tòa án nhân dân huyện Mai Châu đã phối hợp cùng UBND xã T tiến hành niêm yết các văn bản của tòa án để đưa vụ kiện ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu phát biểu quan điểm về vụ án:

Việc tuân thủ pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Việc thụ lý, lấy lời khai của các đương sự và các trình tự, thủ tục khác đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa các thành viên Hội đồng xét xử đã có mặt đầy đủ, không có trường hợp nào phải thay đổi người tiến hành tố tụng. Quá trình thẩm vấn, xét xử đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Những người tham gia tố tụng nguyên đơn có mặt, Bị đơn vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Mai Châu tiến hành thủ tục cấp tổng đạt, thu thập chứng cứ, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh Hà Văn H vẫn cố tình trốn tránh nên tòa án đã áp dụng khoản 1 Điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vụ kiện.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 51, khoản 1 điều 56 và các Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Bùi Thị X được ly hôn anh Hà Văn H. Theo nguyện vọng của con cần giao cho anh Hà Văn H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục. Về tài sản chung, nợ chung hai bên đương sự đều công nhận không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ kiện tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông

báo thụ lý vụ án, thông báo phiên hòa giải cho anh Hà Văn H. Quá trình giải quyết vụ kiện anh Hà Văn H đã có ý kiến bằng văn bản thể hiện ý trí của mình. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ kiện anh Hà Văn H cố tình trốn tránh không nhận các văn bản tố tụng gây khó khăn cho công tác giải quyết vụ kiện. Tòa án đã phối hợp cùng UBND xã T tiến hành thủ tục tổng đạt theo quy định tại khoản 4 Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự và giải quyết vụ kiện theo thủ tục chung. Tại phiên tòa hôm nay anh Hà Văn H vẫn cố tình vắng mặt, để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của các bên đương sự, cũng như đảm bảo về thời hạn tố tụng tòa án tiến hành xét xử vụ kiện là phù hợp với khoản 1 Điều 227 và khoản 3 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hôn nhân giữa chị Bùi Thị X và anh Hà Văn H là hoàn toàn tự nguyện đã được UBND xã Sơn Thủy (xã Phúc Sơn cũ) cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 15/5/2012. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với gia đình nhà chồng tại Xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Trong quá trình chung sống hai vợ chồng không hợp nhau, anh Hà Văn H thường xuyên đánh, cãi nhau với chị X. Chị Bùi Thị X không thể chịu được nên đã sống ly thân với anh H từ tháng 6 năm 2020 cho đến nay. Từ những nguyên nhân trên Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn gia đình giữa chị Bùi Thị X và anh Hà Văn H là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận đơn yêu cầu của chị Bùi Thị X xin được ly hôn anh Hà Văn H là phù hợp với Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Hiện nay anh chị có 01 con chung tên là Hà Việt Thành, sinh ngày 23/9/2012, chị Bùi Thị X và anh Hà Văn H đều có nguyện vọng muốn được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con. Xét về nguyện vọng chính đáng của con chưa thành niên về nơi học tập, sinh hoạt tại nơi anh H đang sinh sống. Căn cứ vào Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần giao cho anh Hà Văn H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Hà Việt Th, sinh ngày 23/9/2012, chị Bùi Thị X chưa phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm nom con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Bùi Thị X và anh Hà Văn H đều công nhận là không có nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

Về án phí: Chị Bùi Thị X phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị X.

1/ Áp dụng Điều 51 ; khoản 1 Điều 56 ; Điều 58; Điều 81 ; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Xử cho chị Bùi Thị X được ly hôn anh Hà Văn H.

- Giao cho anh Hà Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Hà Việt Th, sinh ngày 23/9/2012, chị Bùi Thị X chưa phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm nom con.

2/ Về án phí: Chị Bùi Thị X phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn

sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0003034 ngày 13/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền kháng cáo bản án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh HB
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- THA dân sự;
- UBND xã Sơn Thủy(Phúc Sơn)
- Đăng ký ngày 15/5/2012;
- Các đương sự (2 bản);
- Lưu hồ sơ
- Lưu cặp án

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng